

Những Ang Văn Chương Hay Nhất Thế Giới

"FRANKENSTEIN"

Tác giả: Mary Shelley

Trần Thị Bông Giấy: Đọc Sách.

Mary Wollstonecraft Godwin Shelley sinh vào tháng 8/1797, con gái của hai nhà tư tưởng Anh nổi tiếng, William Godwin và Mary Wollstonecraft, tác giả của những quyển sách tranh đấu cho quyền lợi của giới thấp kém trong xã hội, những luận án đạo đức, phê bình xã hội hay chỉ trích những thói tật tột tệ thiếu trách nhiệm của giới thượng lưu đối với thiếu nhi, phụ nữ và tầng lớp dân chúng nghèo khổ trong nước Anh thời ấy. Quyển vang dậy nhất của William Godwin là "Political Justice" (1793) và "Caleb Williams" (1794). Quyển đưa tên tuổi Mary Wollstonecraft lên hàng đầu là "A Vindication of the Rights of Women" (1792). Mary Wollstonecraft và William Godwin gặp nhau năm 1796 và thành hôn năm 1797, một phần để bảo vệ những quyền hợp lệ của một đứa con sắp chào đời -Mary. Bà vợ chết vài tuần sau khi sinh con gái.

Sự hâm mộ của thi sĩ lãng mạn nổi tiếng thế kỷ 19, Percy Bysshe Shelley, về quyển "Political Justice" là nguyên nhân cho nhà thi sĩ này tìm đến tác giả của nó. Hai người đắm trở thành thân. Và dù rằng Shelley đã có vợ, ông và cô nhỏ Mary Godwin vẫn yêu nhau, bất chấp những phản đối của cha mẹ Mary (người cha đã tục huyền năm 1801) và của cả vợ Shelley, tên Harriet.

Tháng 6/1814, chưa tới 17 tuổi, Mary khi ấy đã có một đứa con với Shelley, bèn cùng Shelley đưa nhau đi trốn, có cả sự đồng hành của Jane Clairmont (con gái riêng vợ sau của William Godwin) trên một chuyến du hành từ Pháp qua Thụy Điển. Thời gian lưu vong kéo dài hai năm, Mary sinh thêm hai đứa con khác. Mùa hè 1816, họ trải qua trong tòa lâu đài của Lord Byron ở Thụy Điển. Một tối, hiện diện tại phòng khách gồm có Byron, Shelley, Polidori (y sĩ riêng của Byron), Mary

Sheley và Jane Claimont, từ sự đề khởi của Byron, mọi người bàn luận đến điều quyết định sẽ tự mình viết một tác phẩm kinh dị. Câu chuyện của Byron không bao giờ hoàn tất, nhưng có một đoạn được in ra vào cuối tập thơ "Mazepa" của ông. Chuyện của Shelley đặt nền tảng trên một tai nạn trong thời niên thiếu của ông, nhưng đó chỉ là một tác phẩm rất tầm thường. Polidori viết một chuyện quỷ. Riêng Mary bắt đầu câu chuyện "Frankenstein" của bà trong tháng 12/1816, thoạt tiên chỉ là một truyện ngắn, nhưng nhờ sự thúc đẩy của chồng, bà kéo thành một tác phẩm dài về sau. Như thế, kể từ mùa hè 1816 này, hai trong những khuôn mặt "gothic" rõ sáng nhất trong văn chương Tây Phương đã được sáng tạo: "Frankenstein" (của Mary Shelley) và "Vampire" (của Polidori).

Tháng 9/1816, trở về Luân Đôn, cả ba nhận biết ra họ đang rơi vào hoàn cảnh khó khăn, bị phỉ nhổ bởi những kẻ gièm pha chung quanh; thêm nữa, Shelley phải đối diện với sự eo hẹp tiền bạc túng thiếu. (Tháng 1/1816, Mary bắt đầu với tác phẩm "Frankenstein", đề tặng cho cha). Nhưng, một loạt tai họa liên tiếp đưa đến trong đời Mary. Một trong hai chị em gái cùng cha khác mẹ tên Fanny Imlay, tự tử. Bi kịch này sớm theo sau bởi sự tự tử của chính vợ Shelley, Harriet. Vào tháng 6/1819, đứa con trai đầu lòng của Mary qua đời.

Shelley chính thức cưới Mary Godwin làm vợ thời gian ngắn sau khi Harriet chết. Đứa con thứ tư của hai người, Percy, được sinh ra sau đó.

Sau mười năm gắn bó giữa Mary và Shelley, vào ngày 8/7/1822, Mary lại phải đương đầu với một bi kịch khác: trong khi trải qua mùa hè ở Italy, Shelley bị chết đuối trong một tai nạn thuyền bè, khi ấy chỉ mới vừa ba mươi mốt tuổi một tháng. Vài ngày sau, xác Shelley cuốn giạt vào bờ, và, thời gian ngắn kế tiếp, có sự hiện diện của Byron, Shelley được hỏa táng.

Mary trở về Anh năm 1823, và thật kinh ngạc, bà khám phá ra chính mình đang là một người rất nổi danh với tác phẩm thành công dữ dội: "Frankenstein" (xuất bản năm 1818).

"Valperga", tiểu thuyết thứ hai của bà cũng được bán rất chạy. Giữa các tiểu thuyết khác của Mary, "The Last Man" (1826) mang

nhiều thú vị hơn cả. Có thể kể đó là tác phẩm đầu tiên trong văn học thế giới nói lên quan điểm rằng một ngày nào đó xã hội con người sẽ bị tàn hủy bởi một chứng "dịch" không tên, (một tư tưởng mà các tác giả ngày nay thường xuyên sử dụng - ví dụ như Richard Matheson trong tiểu thuyết "I Am Legend" của ông).

Một cuốn tiểu thuyết khác của Mary, "Lodore" (1835) đặt nền tảng trên những thử thách và thất bại, kết quả rút ra từ những đau khổ mà bà và Shelley đã nếm trải trong thời gian 1814.

Trong năm 1836, người cha Mary chết. Năm 1844, Percy, đứa con duy nhất còn sống của Mary và Shelley, chính thức nhận thừa kế tất cả di sản của ông ngoại. Từ đó, Mary Shelley có thể chuyển trao hẳn nhiệm vụ làm chủ gia đình cho con dâu của bà.

Tháng 2/1851, Mary Shelley chết an lành vào cái tuổi 54.

*

**

Robert Walton, nhà thám hiểm, 28 tuổi, độc thân, sinh trưởng ở St. Pétersbourg, nước Nga, khi ấy đang làm một cuộc viễn chinh dài đến vùng Bắc Cực. Trong một lá thư gửi em gái, Walton kể rằng băng đá đã làm nghẽn lối, khiến họ lạc đường. Đang khi rơi vào hoàn cảnh khó khăn, bất thần họ nhìn thấy từ xa, hướng về phía bắc, một chiếc xe thấp, được kéo bởi những con chó, trên đó có một sinh vật mang hình dáng nam nhân nhưng rõ ràng là rất to lớn. Chừng hai giờ sau, những tảng băng vỡ ra và chiếc tàu hoạt động trở lại. Sáng ngày kế tiếp, đám thủy thủ tìm thấy một người đàn ông đang thoi thóp trên một tảng băng chưa vỡ. Khuôn mặt kẻ lạ vô cùng hốc hác, cả thân thể gần như bị đông cứng vì lạnh. Walton viết cho em: "Anh chưa hề gặp người nào quá khốn khổ như thế."

Sau hai ngày, kẻ lạ hồi tỉnh, đôi mắt nói lên cái vẻ hoang dã gần như điên loạn. Nhưng nếu như ai tỏ ra tử tế với anh ta, anh ta sẽ đáp lại bằng một vẻ rất nhân từ và khả ái. Nói chung, cho dù trông cực kỳ đau khổ, từ nhân đáng kể lạ vẫn phát ra điều gì đó khiến Walton đoán xác với em gái rằng "ông ta phải là một người xuất thân từ giới thượng lưu."

Khi Walton hỏi lý do có mặt của kẻ lạ trong vùng đất hẻo lánh này, người kia chỉ đơn giản trả lời rằng anh ta đang "*đi tìm một con quái đã vượt trốn khỏi tay*" anh ta. Lúc nghe Walton kể ngày hôm trước có nhìn thấy một người ngồi trên chiếc xe chó kéo, băng qua cánh đồng băng đá, kẻ lạ lập tức lưu tâm dữ dội theo dữ kiện này, đặt ra một lô những câu hỏi về con đường mà "con quái kia" đã đi qua. Anh ta không biết rằng sự chú ý kiên trì trong lời nói anh ta đã kích thích sự tò mò của Walton và đoàn thủy thủ; lại cũng không biết đến điều tất cả mọi người trên tàu đều rất quan tâm đến tình trạng tâm thần của riêng anh ta. Hiển nhiên, kẻ lạ là một cá nhân nhạy cảm và thần kinh đang căng thẳng. Anh ta rất khép kín và tỏ ra khó chịu khi bất cứ ai -trừ một mình Walton- bước vào phòng anh ta. Walton đắm yêu thương anh ta như một người ruột thịt. Sự đau khổ sâu đậm tỏ hẳn trên nét mặt kẻ lạ đã làm động lòng trắc ẩn của Walton.

Một tuần lễ sau, sức khỏe kẻ lạ hồi phục. Anh ta thường đứng rất lâu nơi boong tàu, nhìn ra ngoài vùng băng đá mênh mông trắng xóa. Bấy giờ, dẫu chưa biết tên kẻ lạ, nhưng Walton đã tin cẩn mà tâm sự về nỗi khao khát một tình bạn sâu đậm trong con người Walton. Kẻ lạ tỏ ra hiểu cảm nghĩ Walton. Một cách buồn rầu, anh ta nói với Walton rằng một người bạn như thế, anh ta từng có nhưng nay cũng đã mất đi người bạn ấy.

Bảy ngày kế tiếp, kẻ lạ tìm đến, bắt đầu kể cho Walton nghe tất cả mọi uẩn khúc trong tâm sự riêng.

....

Sinh trưởng tại Genève, Thụy Sĩ, Victor Frankenstein là con trai đầu lòng trong số ba người con trai của một gia đình thượng lưu danh tiếng. Cha mẹ Frankenstein thường thích đi du lịch. Trong một lần đến Milan, nước Ý, họ quen biết một gia đình nghèo khổ. Trong số 5 đứa con của gia đình này, ông bà Franken -stein ưng ý đặc biệt cô bé xinh đẹp tên Elizabeth Lavenza. Cô được họ nhận làm con

nuôi và được tất cả mọi người trong gia đình Frankenstein thương mến.

Năm 17 tuổi, Victor tiếp tục sự học tại đại học đường Ingolstadt. Trước khi Victor khởi hành, bà mẹ chàng qua đời. Đây là lần đầu tiên, một người thân yêu của Frankenstein đã bị cái chết cướp mất. Chàng than vãn: *"Phải thật lâu chúng tôi mới có thể quen được với điều rằng người mẹ mà chúng tôi nhìn thấy hằng ngày và từng mỗi hành động của người như gắn liền vào đời sống chúng tôi đã vĩnh viễn không còn nữa."*

Thêm mối buồn khác là người bạn thân nhất của Victor, Henry Cherval đã không thể theo học cùng trường với chàng. Cũng lần đầu tiên chàng mới thực sự nhận ra rằng chàng cô đơn.

Tại trường, Frankenstein gặp giáo sư Waldman, người đã khuyến khích chàng nên theo học về môn khoa sinh vật học hiện đại, bởi vì *"chúng xuyên thấu thiên nhiên trên tận cùng những nơi sâu thẳm."* Những lời khuyên của giáo sư Waldman đã tác động sâu xa tâm hồn Frankenstein.

Từ đó, dưới sự hướng dẫn của giáo sư -giống như một người bạn đầy thiện chí- chàng bắt tay vào khoa sinh vật học hiện đại và tiến triển rất nhanh sau hai năm chuyên cần học tập. Trong hai năm này, chẳng lần nào Frankenstein về thăm nhà. Có một câu hỏi cứ trở đi trở lại trong đầu chàng: *"Nguồn gốc sự sống do từ đâu mà xuất phát?"* Để tìm hiểu thích đáng những ý tưởng này, chàng nghiên cứu về cái chết bằng cách quan sát tỉ mỉ sự suy rữa của các giống loài, luôn cả sự suy rữa của thân xác con người. Hoài bão của chàng là không những chỉ sáng tạo đời sống con người, mà còn chinh phục sự chết nữa. Chàng xác nhận rằng trong thời gian để tâm vào các vấn đề nói trên, chàng rất tỉnh táo sáng suốt.

Kết quả của những miệt mài đó là chàng đã thành công trong sự *"khám phá nguyên nhân nảy sinh cuộc sống"* và *"có khả năng tái tạo sự sống từ trên chính những chất vô sinh."* Chàng biết rằng những cố gắng đầu tiên của chàng hẳn không hoàn hảo, và bởi

vì không thể làm việc với tất cả mọi khía cạnh nhỏ nhất của một thân người bình thường, chàng quyết định sẽ sáng tạo một hình dáng có kích tấc khổng lồ.

Frankenstein đã trải qua bao lần nhìn thấy những điều khủng khiếp trong khi lội mò giữa những ngôi mộ ẩm ướt hoang tàn, hay lúc sưu tập các mẫu xương từ các ngôi mộ. Chàng trải qua suốt mùa hè trong tiến trình nghiên cứu, lơ là gia đình, ngay cả chẳng trả lời thư từ họ gửi. Sự thật, chàng làm việc trong cô đơn tuyệt đối, lãng xa tất cả bạn đồng học. Vào mùa thu, chàng hy vọng rằng vật sáng tạo của chàng sẽ hoàn tất.

Quả thật, chẳng bao lâu, sinh vật kia chào đời. Có thể gọi đó là một con quái chứ chẳng phải con người. Màu da vàng ệch. Đôi mắt vô tri trong hai cái hốc trống rỗng. Khi nhìn vào đôi mắt của hắn, Frankenstein đâm kinh hãi và ghê tởm vì những gì chàng đã tự tay sáng tạo. Tinh thần xuống thấp, Frankenstein phát bệnh và lập tức bỏ mặc số phận con quái. Từ đó, trong hai năm kế tiếp, chàng không còn muốn hay biết gì về thân phận của kẻ mà chàng đã cấu tạo nên.

Một đêm kia, con quái tìm đến tận phòng ngủ Frankenstein, tỏ lộ tình cảm tự nhiên và kính trọng cho người đã ban cho hắn sự sống. Quá kinh hoàng, Frankenstein tàn tệ xua đuổi hắn. Một cách tuyệt vọng, chàng đâm sợ hãi sự xuất hiện của con quái, sợ luôn cả chính chàng đến chẳng dám tự soi gương.

Trong tâm trạng rối loạn, chàng lang thang vô mục tiêu khắp thành phố. Bất thần chàng gặp lại Henry Clerval, người bạn tâm giao vừa từ Genève tìm đến. Bạn cho hay rằng cả gia đình Frankenstein đều bình yên nhưng rất lo lắng theo sự bất vô âm tín của chàng. Tại phòng trọ, Frankenstein van xin bạn hãy mau cứu chàng khỏi tay con quái. Phần Clerval lại cho rằng những phần nà của bạn nảy sinh từ những cơn kích động não bộ. Quả nhiên, sau đó, Frankenstein lâm trọng bệnh, gần như nửa tỉnh nửa điên, chỉ có Clerval kề cận bên cạnh. Chàng hoàn toàn phủ nhận sự sáng tạo

riêng của mình, một dự tính mà chàng cứu mang trong một thời gian rất dài.

Sau đó, chàng được thư Elizabeth, báo cho hay một điều mới rằng gia đình Frankenstein đã nhận thêm một cô gái mồ côi nghèo khổ tên Justine Moritz làm con nuôi và cô được tất cả mọi người yêu mến.

Chẳng bao lâu lại tiếp liền một hung tin cho Frankenstein: William, đứa em trai út 7 tuổi của chàng, trong một cuộc đi dạo với cả gia đình, bỗng nhiên bị mất tích một cách khó hiểu. Hoang mang sợ hãi, mọi người đốt đuốc đổ xô tìm kiếm cả đêm nhưng không thấy William đâu. Sáng hôm sau, họ khám phá biết cậu bị bẻ cổ chết, xác vứt vào một xó góc trong thành phố. Trước cái tin khủng khiếp này, Frankenstein tỏ ra dao động dữ dội. Lập tức, chàng cùng với bạn thu xếp trở về nhà.

Lúc hai người đi ngang cái hồ Plainpalais, một cơn giông kéo đến trên chóp đỉnh của ngọn núi Mont Blanc. Trong bãi đá nhọn, các tia chớp làm soi tỏ một khuôn dáng gớm ghiếc, ẩn ẩn hiện hiện đằng sau các lùm cây dại. Lập tức, Frankenstein nhận biết rằng cái vật khổng lồ mà chàng nhìn thấy từ xa kia chính là con quái do tự tay chàng sáng tạo. Chàng cũng trực cảm rằng chính kẻ ấy đã sát hại em chàng. Đã hai năm trôi qua rồi kể từ khi chàng hình thành con quái, và bây giờ chính chàng phải chịu trách nhiệm trên hết theo cái chết của William.

Sáng hôm sau về đến nhà, Frankenstein hay rằng Justine Moritz bị buộc là thủ phạm sát hại cậu bé. Chàng không tin điều ấy, cả Elizabeth và toàn thể gia đình Frankenstein cũng nghĩ như thế. Nhưng chẳng may, tất cả công chúng trong vùng đều cho rằng Justine có tội. Gia đình Frankenstein tìm đủ cách để cứu Justine, vài nhân chứng được gọi ra tòa để minh xác về sự lương thiện của Justine, Elizabeth cũng đoran xác trước tòa rằng Justine vô tội, nhưng mọi sự trở nên vô hiệu.

Frankenstein trải qua từ kích động này sang kích động khác trước mọi bất hạnh trong gia đình đang diễn biến. Sau đó, chàng hay rằng Justine sẽ bị kết án treo cổ. Justine xin được gặp Elizabeth. Frankenstein cùng theo vào trong khám. Trước hai người, Justine xác nhận với họ rằng cô vô tội. Nhưng chẳng ai biết làm cách nào cứu được Justine. Ngày kế tiếp, cô bị treo cổ.

Frankenstein buồn bã nói với Elizabeth: *"William và Justine là những nạn nhân vô tội đầu tiên từ anh trong một việc làm đáng phỉ nhổ!"* Elizabeth không hiểu gì theo lời nói ấy và Frankenstein cũng chẳng giải thích sâu hơn.

Cái chết của William và Justine đè nặng tâm khảm Frankenstein. Chàng rơi vào trạng thái tuyệt vọng, cả sức khỏe lẫn tinh thần đều trầm trọng suy sụp, thậm chí mang cả ý nghĩ tự tử. Chàng gần như bị mất trí bởi sự dày vò cực độ trong tư tưởng đã cho ra đời một con quái, biến nó thành khí cụ cho cái chết của hai kẻ thân yêu. Dần dà, chàng cảm nhận mình muốn gặp con quái lần nữa. Chỉ trong đường lối này, chàng mới có thể *"trút hết mọi ghê tởm trong đầu và trả thù cho cái chết William và Justine."*

Nuôi dưỡng ý định, chàng bèn làm một cuộc du hành xuyên qua những thung lũng vùng núi Alpes, hy vọng rằng nhờ vào những cảnh trí tuyệt vời mà tâm trí chàng có thể thăng bằng trở lại. Quả thật, thiên nhiên hùng vĩ đã đem được cho chàng những nỗi vô cùng an ủi.

Một ngày kia, tại làng Chamounix, Frankenstein trèo lên ngọn Montanvert. Một trận mưa giông dữ dội đổ xuống. Vách núi dựng đứng đầy những đá nhọn, những cây gãy làm chắn lối con đường nhỏ hẹp. Tiếng vang của các đá cuội lăn suốt qua khe núi. Tiếng mưa rơi xuống như những dòng nước chảy xiết. Frankenstein vẫn tiếp tục leo lên cao. Vào buổi trưa chàng đến đỉnh và ngồi nghỉ mệt trên một tảng đá. Trong chốc lát chàng quên được những mối ám ảnh đè nặng và tâm hồn vang lên niềm vui kỳ lạ. Nhưng cũng ngay lúc ấy, một khuôn dáng xuất hiện quăng xa, tiến về phía Frankenstein bằng một bước chân nhanh chóng lạ thường

của "một siêu nhân." Đó chính là con quái Franken-stein đã tạo ra. Chàng kêu thét lên, chăm chú nhìn nó như một "con quỷ" hay như một "thứ sâu bọ bản thủ cực kỳ ghê tởm." Lạ thay, con quái không tỏ vẻ muốn tấn công chàng, cũng chẳng phản ứng với sự thù ghét hiện rõ nơi chàng. Thay vào đó, hắn nói với Frankenstein một cách rất triết lý:

"Tất cả mọi người đều ghê tởm sự cùng khổ từ tôi. Vậy thì có phải tôi là người đáng thương hơn hết trên đời không?"

Con quái than vãn rằng hắn cũng bị ngay chính người sáng tạo ra hắn thù ghét. Hắn nhận thức rằng Frankenstein cũng đang muốn hủy diệt hắn. Tuy nhiên, hắn khiển trách Frankenstein bởi câu hỏi:

"Làm sao mà ngài lại dám đùa cợt khi sáng tạo ra tôi?"

Con quái van nài Frankenstein hãy lắng nghe chi tiết về hoàn cảnh và những gì xảy ra cho hắn kể từ khi hắn được ban cho sự sống và cũng bị từ bỏ. Hắn nhắc nhở chàng:

"Xin hãy nhớ rằng tôi là do chính ngài tạo ra. Tôi đã là một thứ Adam của ngài, hay đúng hơn, một thiên thần sa đọa. Ở khắp mọi nơi tôi đều nhìn thấy hạnh phúc, trong khi chỉ có tôi duy nhất là kẻ bị đui đóm xa khỏi những điều hạnh phúc. Tôi không phải là kẻ xấu nhưng sự khốn khổ đã biến tôi thành xấu."

Ước muốn của con quái là được kể cho Frankenstein nghe những gì khốn khổ mà hắn đã phải trải qua. Điều này có giá trị ngang như một mệnh lệnh, đến nỗi cuối cùng Frankenstein bắt đầu cảm thấy "có bốn phận của một người đối với kẻ mình đã sáng tạo."

Chàng đồng ý lưu lại trong một căn lều trên núi để lắng nghe những lời kể của con quái:

Thoạt tiên, con quái rất hưởng ứng đời sống. Trong cơ thể, hắn cảm mang đầy đủ tất cả mọi giác quan thực sự của một con người. Một trong những khó chịu dữ dội đầu tiên của hắn là sự tiếp xúc với ánh sáng. Thật là khó khăn cho hắn khi nhìn ngó mọi vật. Về sau, hắn tìm đến khu rừng gần Ingolstadt. Bấy giờ hắn bắt đầu

biết dày vò bởi sự đói và khát, sự cô đơn tuyệt vọng, đau khổ, không ai giúp đỡ. Lần lần, hắn học được nhiều thứ trong đời sống...

Sau khi trải qua một thời gian trong rừng, sống qua ngày bằng những loại trái cây, rễ cây nào có thể tìm thấy, hắn khám phá ra một túp lều, hình ảnh mới mẻ với hắn. Bước vào căn lều, hắn thấy một ông già đang làm bữa điểm tâm. Ngẩng nhìn thấy hắn, ông già hoảng sợ chạy trốn. Lần đầu tiên hắn mới hay rằng hình dáng hắn rất đáng ghê tởm, khác hẳn mọi kẻ bình thường. Hắn rời căn lều của ông già sau khi ăn hết phần điểm tâm ông ta để lại, và nhận biết các ngôi nhà khác --từ sự báo động của ông già-- đã đóng kín cửa vì sợ hãi.

Lần kế tiếp, hắn trở lại ngôi làng và bị xua đuổi đánh đập tàn tệ bởi dân ở đó. Hắn trốn vào rừng và tìm thấy một cái chòi đồ nát, chui vào mà ngủ.

Không xa nơi ấy là căn nhà nhỏ có một ông lão và hai người trẻ cư ngụ. Từ xa nhìn vào căn nhà, tự nhiên hắn cảm nghe xúc động vì sự nghèo khổ của ba người. Nhưng hắn cũng lưu ý đến lòng tốt, ví dụ như hai người trẻ luôn luôn nhìn đói vào rừng làm củi, để dành đủ phần ăn cho ông già. Vì vậy, thay vì ăn cắp những thực phẩm của họ, hắn lại đi hái những quả ngon trên cây, lẳng lặng bỏ vào bếp khi hai người trẻ đã rời xa.

Ông già là một người mù, vì vậy, ông không nhận diện được hình dáng đáng ghê tởm của hắn. Hắn lợi dụng khi các con ông đã vào rừng, mon men đến cạnh ông, xin ông dạy cho biết tiếng người, luôn cả đọc và viết. Dần dà, hắn khám phá ra ông già là cha của hai người trẻ, Felix và Agatha.

Ngày kia, người con trai đem về một cô gái Ả Rập làm vợ và bốn người cùng sống chung hạnh phúc. Hắn bắt đầu kính phục và thương yêu thật sự những con người này. Tuy nhiên, nhìn lại mình, một kẻ đáng thương, không bạn bè thân thích, không cả người sáng tạo kẻ cận, hắn cảm nhận sâu xa sự cô đơn và phi nhân của thế giới con người hướng về hắn.

Một hôm, tình cờ hắn tìm thấy vài mẫu báo trong chiếc áo khoác hắn mặc trên người từ khi hắn chào đời. Đó là những bài viết về bác sĩ Frankenstein thời gian đang hình thành những nghiên cứu khoa học của ông. Vậy là hắn biết ra tên tuổi con người đã cấu tạo nên hắn. Từ đó, hắn có thể theo dấu vết mà lần mò tìm hiểu về gốc tích riêng.

Ngày nọ, nhân các con ông già không có nhà, hắn trở lại trò chuyện với ông. Bất thần, các người trẻ trở về, khám phá thấy con quái đang ngồi cùng cha mình. Vậy là bằng tất cả sức lực, người con trai xua đuổi con quái. Con quái có thể dễ dàng giết chết gã kia, nhưng hắn đã không làm. Quá tuyệt vọng đau khổ, hắn chạy nhanh khỏi căn lều.

Tiếp tục kể cho Frankenstein nghe những diễn biến sau đó, con quái nói với Frankenstein rằng:

"Ông đã phú cho tôi những tri giác và xúc cảm rồi thải bỏ tôi như một đồ vật bị bao bọc bởi lòng khinh bỉ và ghê tởm của con người đã trút."

Trong quyết định đi tìm cho ra người sáng tạo, sự đau khổ của con quái gia tăng. Ví dụ, một lần, hắn cứu sống một cô gái nhỏ khỏi bị chết đuối, nhưng khi người cha cô ta nhìn thấy hắn thì lại cố mà trừ diệt hắn. Từ đó, hắn thề nguyện sẽ vĩnh viễn nuôi giữ lòng căm ghét và trả thù trên tất cả loài người. Tính ác của hắn bắt đầu nảy sinh như một kết quả của tính ác con người đã hướng về hắn.

Cuối cùng con quái đi đến Genève và gặp một đứa bé xinh đẹp. Hắn nghĩ rằng đứa bé còn quá nhỏ để có thể khai triển lòng thù ghét, nên bước đến gần đứa bé. Nào dè đứa bé hoảng sợ la to: "Quái vật!" và gọi tên người cha là Frankenstein. Con quái trở nên giận dữ đến nỗi phải giết chết đứa nhỏ. Đứa nhỏ này là William Frankenstein. Con quái giải thích rằng sau khi giết chết đứa nhỏ, hắn nhìn thấy một cô gái nằm ngủ gần đó, tìm thấy trong túi cô một chuỗi và đem đeo vào cổ cậu nhỏ. Cô gái là Justine và chính vì chuỗi mà cô bị kết án treo cổ.

Con quái bảo với Frankenstein rằng bây giờ hắn thật cô đơn đau khổ. Con người thấy đều từ chối hắn. Hắn nói:

"Tôi hiềm ác bởi vì tôi quá cùng khốn, và chính ngài, người cấu tạo nên tôi, phải biết thương xót cho tôi."

Con quái bảo nếu có một kẻ khác phái cùng chủng loại với hắn, chắc chắn hắn sẽ không bị xua đuổi bởi kẻ đó. Như thế, cần phải cấu tạo một người nữ y hệt như hắn để hắn có thể sống một cuộc đời hạnh phúc.

Frankenstein lập tức từ chối lời yêu cầu của con quái. Nhưng con quái đoan xác với Frankenstein rằng nếu được thế, hắn và con quái nữ kia sẽ biến mất khỏi thế giới loài người, tìm đến một vùng hoang vu nào ở Nam Mỹ mà sống.

Trong chốc lát, tâm hồn Frankenstein đầy những kinh tởm gớm ghiếc, nhưng rồi chàng nhận thức rằng đã mắc nợ con quái điều gì đó. Cuối cùng chàng đồng ý những đòi hỏi của con quái, nhưng buộc hắn phải hứa không bao giờ bước chân trở lại thế giới văn minh.

Trong chiều hướng sáng tạo thêm con quái nữ, Frankenstein tìm đến nước Anh với người bạn thân, Henry Clerval. Luôn luôn chàng vẫn có cảm giác rất mạnh rằng con quái kia vẫn đeo đuổi sát bên chàng. Dần dà, cái ám ảnh này nặng đến nỗi chàng bảo thẳng người bạn cứ việc vui chơi nơi vùng thủ đô Luân Đôn, để mặc chàng trong sự biệt lập.

Thế rồi, tìm tới hòn đảo hẻo lánh ở Scotland, nơi chỉ có ba nóc gia, chàng thuê một căn và khởi sự bắt tay vào việc sáng tạo con quái nữ đồng hành cho "con quý." Được nửa chừng công trình, bỗng dưng Frankenstein đâm tụt kinh hoảng với ý nghĩ: *"Biết đâu con quái nữ này sẽ trở nên hiềm ác, sát nhân và cùng khổ hơn con quái nam đã được sáng tạo? Con quái nam kia đã hứa sẽ từ bỏ thế giới con người, nhưng làm sao có thể chắc chắn rằng con quái nữ mới này sẽ đồng ý với những điều kiện đã đưa ra của kẻ sáng tạo nên nó?"*

Thêm một ý nghĩ kinh khủng khác nảy hiện trong đầu Frankenstein: *"Giả như những con quái này sẽ lại cấu tạo thêm một chủng loài toàn những con quái?"*

Vào một buổi tối, trong khi trầm tư trên những điều phỏng đoán như thế, chàng ngẩng lên và hoảng sợ nhận ra con quái đang nhìn chằm chằm vào chàng xuyên qua khung cửa sổ nhỏ của căn nhà. Té ra hắn đã theo sau bước chân chàng khắp các chuyến du hành, lảng vảng trong rừng, ẩn mình trong hang động, núp trốn trên những bãi hoang rộng lớn và bấy giờ đến để xem xét việc làm của chàng đã đi đến đâu.

Sau khi nhìn thấy con quái, Frankenstein biết chắc rằng chàng không thể tiếp tục sự làm việc được nữa. Vì thế, chàng phá toang những mảnh đoạn đã cấu thành được một phần người con quái nữ kia. Bên ngoài căn nhà, con quái nam kêu lên một tiếng quái gở đầy tuyệt vọng và biến mất trong đêm tối.

Vài giờ sau, Frankenstein nghe tiếng cửa mở. Con quái bất thần xuất hiện trước mặt chàng, nói cho chàng biết sự khốn khổ cùng cực mà hắn phải chịu đựng. Hắn ngạc nhiên sao chàng lại dám hủy bỏ tất cả hy vọng của hắn. Frankenstein trả lời:

"Ta sẽ không bao giờ sáng tạo một con quái khác, ngang hàng dị dạng và độc ác như người."

Nghe vậy, con quái gào lên:

"Sự độc ác ngài nói chỉ là xuất phát từ những ngược đãi mà xã hội loài người đã đổ lên tôi. Có phải mỗi con người hay mỗi con vật đều có một người nữ cho hắn? Vậy tại sao tôi lại không được như thế?"

Và hắn hét lớn:

"Ngài đã sáng tạo ra tôi, nhưng chính tôi mới là chủ của ngài, ngài phải vâng lệnh tôi!"

Cuối cùng, sau khi biện giải nhiều điều, hắn đe dọa:

"Tôi sẽ hiện diện trong đêm đám cưới của ngài, hãy nhớ như thế!"

Xong, hấn biển vào đêm tối.

Còn lại một mình, trong óc cứ vang mãi lời đe dọa của con quái, Frankenstein trở vô phòng thí nghiệm, lượm lặt tất cả những mảnh đoạn vừa mới phá vỡ, gom lại, đem quăng xuống biển. Trong khi ném chúng, chàng cảm nhận rằng vừa mới phạm vào một tội đại ác. Tâm trí chàng rối loạn đến nỗi cứ để con tàu lên đèn trên biển. Kiệt sức hoàn toàn, chàng thiếp đi. Khi tỉnh dậy, thấy tàu đã ra xa quá bờ, không thể nào định hướng. Nhiều giờ trôi qua, cuối cùng khi đã lèo lái được con tàu vào hải cảng, chàng thấy một nhóm người lập tức vây quanh chàng, bắt chàng đưa đến quan tòa địa phương.

Bấy giờ chàng biết rằng mình đang ở trong một vùng thuộc Ái Nhĩ Lan. Dân chúng nơi đây cho chàng biết rằng tối hôm trước vừa tìm thấy một người đàn ông khả kính bị bẻ cổ chết cách rất bí mật. Họ đòi hỏi chàng phải giải thích về sự hiện diện của chàng trong vùng hải phận này. Kẻ bị ám sát chính là Henry Clerval, người bạn thân của Frankenstein. Khi nhìn mặt Henry Clerval, Frankenstein bỗng trở nên mất trí.

Trong hai tháng kế tiếp, chàng bệnh liệt giường, gần kề cái chết; cất tiếng gọi tên người bạn nhiều lần trong mê sảng. Cuối cùng khi tỉnh dậy, chàng thấy mình đang bị giam trong tù. Dầu vậy, chàng vẫn được đối xử tử tế vì nơi đây tin rằng chàng vô tội. Cuối cùng chàng được tha bổng.

Ngày kia cha của Frankenstein tìm đến. Lập tức chàng dự tính trở về Genève. Cũng tại Ái Nhĩ Lan, chàng biết ra thêm, đã có ba nạn nhân bị chết dưới tay con quái. Frankenstein cảm thấy chàng đã buông thả cho một kẻ thù ghê gớm giữa những người chàng yêu mến. Từ đó, chàng tự thấy hoàn toàn cô đơn và tuyệt vọng trong niềm tin rằng chính bàn tay chàng đã là nguyên nhân giết chết các người thân. Tỉnh thoảng trong giấc ngủ, chàng nghe xoáy vang một tiếng kêu khủng khiếp: *"Tôi là kẻ đã ám sát tất cả những con người vô tội ấy. Họ chết vì hoài bão điên cuồng của tôi."*

Trước khi rời Paris, chàng nhận một lá thư dài từ Elizabeth cho biết rằng, bởi vì sau nhiều năm du học, chàng tỏ ra lơ là với nàng, vì thế nàng quyết định trả tự do cho chàng, không buộc chàng vào với những lời hứa hẹn thành hôn trước kia nữa. Lá thư Elizabeth nhắc nhở cho Frankenstein nhớ lại lời đe dọa của con quái: *"Tôi sẽ có mặt trong đêm đám cưới của ngài."*

Dù vậy, chàng quyết định làm đám cưới với nàng, hy vọng rằng cuộc hôn nhân này sẽ có thể mang lại cho nàng và cả cho chàng một niềm hạnh phúc. Chàng viết rằng sẽ kể Elizabeth hay nỗi bí mật đáng ghê sợ đang đè nặng trái tim chàng, nhưng cũng cảnh giác rằng *"Bí mật đó chắc chắn sẽ làm em run sợ."*

Hai cha con trở về Genève và đám cưới được xếp đặt ngay. Trước ngày đám cưới, Frankenstein cho mua nhiều súng và dao nhọn để bảo vệ mình và Elizabeth khỏi tay con quái. Trên chàng biểu lộ một trạng thái lo âu cùng cực. Cả Elizabeth cũng bị cuốn theo điều ấy, dù lời hứa kể cho nàng nghe điều kinh khủng, Frankenstein vẫn chưa thổ lộ ra.

Lễ cưới vừa xong, lúc 8 giờ tối, đôi cặp trẻ tuổi đưa nhau về phòng tân hôn. Một luồng gió mạnh đổ xuống, đồng thời với cả ngàn mối lo sợ đè ập trái tim Frankenstein. Chàng bị kích động cực kỳ bởi bóng tối và không khí đáng sợ. Trong lúc Elizabeth rút về phòng, chàng đi lục lạo trong từng góc nhà để có thể ngăn chặn kịp thời sự xuất hiện của con quái, nhưng chẳng tìm thấy chút nào dấu vết động tĩnh. Đột nhiên, chàng nghe một tiếng kêu đầy kinh sợ phát ra từ phòng tân hôn. Vội chạy đến, khám phá thấy Elizabeth đã bị bẻ cổ chết trên giường, thân thể ngập tràn máu, Frankenstein ngã ra bất tỉnh. Mọi người tìm đến chật cả phòng. Khi hồi sức, Frankenstein phóng nhanh qua cửa sổ, nhìn thấy con quái từ xa với tất cả vẻ gớm guốc trên thân hình hằn. Đám đông hiệp lực cùng chàng, sục tìm con quái, nhưng vô hiệu.

Sau biết bao người thân bị giết, giờ chỉ còn mỗi ông cha và cậu em trai Ernest là còn sống. Nhưng rồi vì đau đớn quá, ông già

cũng qua đời sau đó không lâu. Frankenstein trở nên điên loạn và bị giữ vài tháng trong một căn phòng riêng. Khi được thả, chàng đi đến viên tòa địa phương, kể hết mọi sự đã xảy ra từ trước. Thoạt tiên, câu chuyện của chàng không khiến ai tin, nhưng cuối cùng, người ta bảo: "*Cho dù có thật, họ cũng chẳng thể nào triệt hạ nổi con quái.*" Frankenstein thề rằng sẽ để cả đời còn lại đeo đuổi và triệt hạ cho kỳ con quái.

Thế là chàng từ bỏ Genève, bắt đầu một cuộc hành trình đầy gian khổ. Trong nhiều năm kế tiếp, chàng đi suốt khắp nơi trên thế giới, chịu đựng biết bao khó nhọc ghê gớm, trong lòng nuôi giữ duy nhất một ý niệm trả thù. Con quái mất hút, nhưng luôn luôn vẫn lưu lại cho chàng vài dấu vết của hấn trên các ngọn cây hay tảng đá. Lúc nào hấn cũng như cố tình để cho Frankenstein nhìn thấy hấn cách một quãng xa rồi nhanh chóng biến mất. Cuối cùng, theo chân con quái, chàng tìm đến vùng Bắc Cực, rơi vào tình trạng dở sống dở chết, nơi có chiếc tàu của Walton đang bị mắc cạn và được cứu sống bởi đoàn thám hiểm.

Phần Walton, viết kể cho em gái, Walton bảo rằng đó là câu chuyện kinh khủng, nhưng sự thống khổ hiển lộ của Frankenstein và hình dáng khổng lồ thoáng qua của con quái được chính mắt Walton nhìn thấy, đã khiến Walton tin tất cả đều là sự thật.

Khi Frankenstein khám phá rằng Walton đang viết xuống toàn bộ câu chuyện, chàng cầm đọc và giúp Walton điều chỉnh cho đúng từng chi tiết... Walton cũng viết cho em gái rằng đã "*tìm thấy nơi Frankenstein một người bạn thông minh, đáng kính mà anh tìm kiếm đã lâu.*"

Walton muốn làm khuây khỏa Frankenstein để chàng có thể sống một cuộc đời bình thường, làm ích lợi cho kẻ khác bằng tài năng khoa học của chàng, nhưng Frankenstein xác định rằng đã có quá nhiều chuyện đau khổ xảy ra khiến chàng không cách nào còn sống yên được nữa. Không ai có thể là người bạn thân như Henry Clerval mà chàng từng có, cũng chẳng người con gái nào sánh

ngang hàng được với Elizabeth Lavenza. Vì vậy, định mệnh của chàng là *"phải theo đuổi để hủy diệt con quái mà tôi đã ban cho sự sống; sau đó nhiệm vụ làm người của tôi hoàn tất và tôi sẽ có thể chết an lành."*

Bấy giờ, đoàn tàu vẫn còn bị mắc cạn trong băng đá. Sức khỏe Frankenstein suy mòn dần, dù rằng trong đôi mắt vẫn tỏa ra tia sáng hừng hực. Trong khi đó, đoàn thủy thủ đến bảo với Walton rằng nếu băng đá tan, con tàu được chuyển bánh, thì họ xin trở về đất liền, không theo đuổi cuộc thám hiểm Bắc Cực xa hơn nữa. Walton bằng lòng. Phần Frankenstein, trước sự đồng ý này của Walton, lại trở nên vô cùng khủng hoảng. Cái tâm lý theo đuổi con quái trong cô đơn tuyệt vọng đã đưa chàng xuống hố kiệt quệ cả tinh thần lẫn sức lực. Dầu vậy, chàng vẫn không từ bỏ ý định.

Khi băng đá tan, đoàn tàu được giải thoát, tất cả chuẩn bị trở về nước Anh. Frankenstein cố gắng trỗi dậy khỏi giường, nghĩ rằng ý muốn trả thù sẽ giúp chàng hồi phục sức mạnh, nhưng ngay cả một cử động nhỏ cũng là ghê gớm đau đớn cho chàng, và chàng lại ngất xỉu. Sau khi hồi tỉnh, chàng nói với Walton, chàng vẫn tin rằng đã làm điều đúng khi không chấp thuận sự sáng tạo ra con quái nữ như trước. Tuy nhiên, cho đến bấy giờ, chàng vẫn không biết rằng sự căm hờn của con quái không bắt nguồn từ điều ác bẩm sinh bên trong chính hấn, mà là do từ sự hấn đã bị xã hội loài người và ngay cả chính người cha cấu tạo ra hấn, chối từ, xua đuổi. Frankenstein khuyên Walton nên tìm kiếm hạnh phúc và nổi yên tĩnh trong mộng ước bình thường, tránh né hoài bão. Chàng cũng thú nhận với Walton, chính hoài bão điên cuồng cứu mang trong đầu đã giết chết của chàng tất cả các người thân yêu.

Nói xong những lời này, Victor Frankenstein qua đời.

Không bao lâu, Walton nghe một tiếng kêu khủng khiếp từ căn phòng đặt chiếc quan tài Frankenstein. Trong đó, đang cúi mình bên cái xác Frankenstein là một con quái rất to lớn, trần truồng, hình thể xấu xí và đáng ghê tởm Walton chưa từng gặp. Con quái hướng về Walton, miệng phát ra những lời than vãn trên thân xác

người đã cấu tạo ra hắn, giọng điệu rõ ràng xúc động. Hắn kể cho Walton nghe rằng sau khi giết chết người bạn Clerval của Frankenstein, hắn cảm thấy rất đau khổ. Hắn thương xót cho Frankenstein. Hắn nói, hắn là *"kẻ nô lệ của Frankenstein chứ chẳng phải ông chủ, nhưng có một nỗi ác trong lòng mà tôi rất căm ghét và không cưỡng lại được cứ mãi thúc giục tôi nhúng tay vào máu."* Hắn cũng kể Walton nghe về những ngày tháng cứu mang đau khổ đã trải, giải thích rằng vẫn hy vọng gặp ai đó có thể bỏ qua cái bề ngoài kinh tởm của hắn để chỉ đáp lại những phẩm chất tốt hắn cứu mang trong tâm não. Một lần con quái bảo hắn không phải là kẻ sát nhân hèn hạ. Cuối cùng hắn xác nhận rằng hắn không đáng được nghĩ như một kẻ tội phạm bởi vì hắn chỉ ao ước tình yêu và tình bạn, giống như tất cả mọi sinh vật khác, nhưng loài người đã xua đuổi hắn. Con quái cũng nói, hắn tự cảm thấy ghê tởm khi nhìn vào chính hình dáng gớm ghiếc của mình. Hắn biết rằng trên trần thế chẳng có chỗ nào dung nạp hắn. Chỉ riêng cõi chết, may ra hắn mới được bình an. Vì vậy dự tính của hắn là sẽ tự xây một giàn hỏa thiêu cho chính hắn, và sẽ hân hoan mà chết trong những ngọn lửa tra tấn.

Trình bày xong những lời thống thiết này với Walton, con quái phóng mình qua boong tàu và mất hút vào đêm tối.

(Thứ hai, Sept. 30/1996)

[]

